TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TH

Bản án số: 713/2018/HSPT
Ngày: 30/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu;
Các Thẩm phán: Ông Ngô Hồng Phúc;
Ông Đinh Ngọc Huân.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ch Thị Dịu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai, phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2018/TLPT-HS, ngày 31/01/2018, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6609/QĐXXPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**** Các bị cáo bị kháng nghị***:

1. Vì Văn C, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản NN B, xã PH, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Mông; con ông Vì A S (tên gọi khác Vì Bua S) (đã chết) và bà Vàng Thị Đ; vợ là Vừ Thị D; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017; có mặt.

2. Mùa A T, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản NN B, xã PH, huyện ĐBĐ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Mông; con ông Mùa Chứ Xa và bà Vàng Thị D1; vợ là Giàng Thị S1; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt khẩn cấp và tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến nay; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Vì Văn C*: Ông Nguyễn Quang K - Luật sư, Văn phòng Luật sư A1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Mùa A T*: Ông Phạm Đình K1 - Luật sư, Văn phòng Luật sư TS thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2017, tại khu vực bản Pu Lau, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Tổ công tác PC 47 Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang Vì Văn C và Mùa A T đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cụ thể là 10 bánh Hêrôin với tổng khối lượng là 3.408,65 gam và 30 gói hồng phiến có tổng khối lượng 531,97 gam.

Sau khi bị bắt, Vì Văn C khai nhận: Vì Văn C quen biết một người đàn ông dân tộc Thái có tên là T1, nhà ở thị xã Mường Lay. C và T1 đặt vấn đề mua bán ma túy với nhau. T1 nói cần mua Hêrôin với giá 150.000.000 đồng/01 bánh và hồng phiến với giá 6.000.000 đồng/01 túi hồng phiến, T1 muốn mua số lượng lớn. Vì Văn C nhận lời và hẹn khi nào có ma túy sẽ liên lạc với T1. Khoảng tháng 5/2017, Vì Văn C nói lại với Mùa A T là người cùng bản và rủ T góp tiền C nhau mua ma túy để bán lại kiếm lời, tiền lãi sẽ chia đôi. Vì Văn C có 5.000.000 đồng, Mùa A T có 10.000.000 đồng. Trước ngày phạm tội, Mùa A T có quen biết một người dân tộc Mông, quốc tịch Lào tên là T3, T đã gọi điện thoại cho người có tên T3 để đặt vấn đề mua 20 túi hồng phiến. T3 đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực biên giới giáp bản Gia Phú, xã Na Tông, huyện Điện Biên để mua bán trái phép chất ma túy. Tại đây, T3 đã bán cho T và C 20 túi hồng phiến với giá 4.000.000 đồng/túi, T và C trả trước 15.000.000 đồng, còn nợ T3 65.000.000 đồng, hẹn khi nào bán được sẽ trả nốt. T, C mang 20 túi hồng phiến về nhà C cất giấu. Trước ngày bị bắt khoảng 10 ngày, Mùa A T lại gọi điện thoại cho Vàng A G nhà ở bản Pha Lay, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên hỏi mua 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến. G nói giá Hêrôin là 135.000.000 đồng/bánh và hồng phiến giá 4.000.000 đồng/túi và hẹn khi nào tìm được sẽ liên lạc. Khoảng một tuần sau, một người tên là Ch, quốc tịch Lào (quen biết T từ trước) gọi điện thoại cho T, nói là đang ở cùng với G, Ch nói đã có 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến, nếu T mua thì Ch và G sẽ đem sang Việt Nam. T đồng ý mua và thông báo cho Vì Văn C là đã liên hệ mua chịu được 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến của Ch và G. Vì Văn C gọi điện thoại cho T1 và hẹn T1 ngày 09/6/2017 gặp nhau tại Trung tâm xã Mường Nhà, huyện Điện Biên để trao đổi mua bán.

Trưa ngày 08/6/2017, người có tên Ch gọi điện thoại cho Mùa A T thông báo đã vận Chyển ma túy đến khu vực lán nương thuộc bản Pha Lay, xã Mường Nhà và hẹn T lên đó lấy. T thông báo lại cho C và hẹn nhau tối sẽ đi lấy ma túy. Tối hôm đó, Vì Văn C lấy xe máy và đem theo 20 túi hồng phiến (mua từ lần trước) đi đón Mùa A T, khi đi C nói với T đã đem theo 20 túi hồng phiến để bán một thể. Khi đi đến khu vực cầu Pu Lau, xã Mường Nhà, C đem 20 túi hồng phiến cất giấu vào bụi cây ven đường, rồi cả hai tiếp tục đi đến lán nương. Tại lán nương, C và T gặp Vàng A G và người có tên Ch. G và Ch cho C và T xem ma túy, thấy có đủ 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến. G hỏi C và T là chủ mua ma túy có thật không, C trả lời là mua thật. Sau đó, 04 người đi ngủ. Khoảng 03 giờ sáng ngày 09/6/2017, C đi xe máy xuống Trung tâm xã Mường Nhà để đón người có tên T1. Khoảng 09 giờ ngày 09/6/2017, C gặp được T1 và một người đi cùng T1 có tên là X, tại một quán phở ở chợ Trung tâm xã Mường Nhà. T1, X cho C xem tiền. T1 bảo C chở X đi xem ma túy, còn T1 ở lại. Trên đường đi, C quay lại lán nương lấy 20 gói hồng phiến (cất giấu ở bụi cây) đem theo để bán luôn. Khi C, X gặp T và G, G cho X xem ma túy và bảo X đem tiền lên để trao đổi mua bán. X nói chủ mua đem theo nhiều tiền nên không dám lên. G nói với T đi xuống đón chủ mua ma túy (tức T1), còn C vận Chyển ma túy và chở X, khi hai bên gặp nhau ở đâu thì trao đổi mua bán ma túy ở đó. T đi xuống gặp T1, nói lại nội dung mà G nói với T. T1 nhất trí cùng T đi vào khu vực cầu Pu Lau. Còn C nhận ma túy của G và bỏ cả số hồng phiến (20 túi) mua hôm trước vào C trong ba lô, rồi chở X đi ra hướng Trung tâm Mường Nhà, đi được một đoạn thì bị Tổ công tác bắt quả tang người cùng vật chứng, lợi dụng sơ hở, X đã chạy thoát. Căn cứ lời khai của C, Tổ công tác đã tiến hành truy bắt khẩn cấp Mùa A T.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 12/6/2017, 10 bánh Hêrôin có trọng lượng 3.408,65 gam; 30 gói hồng phiến có tổng số 5.583 viên, tổng trọng lượng là 531,97 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 578/GĐ-PC54 ngày 13/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

"+ 10 (mười) mẫu chất bột màu trắng kí hiệu theo thứ tự từ M1 đến M10 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Hêrôin.

+ 30 (ba mươi) mẫu viên nén màu hồng kí hiệu theo thứ tự tự H1 đến H30 được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vì Văn C gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tuyên bố các bị cáo: Vì Văn C, Mùa A T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 20, Điều 53 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vì Văn C, Mùa A T đều tù chung thân, thời hạn thi hành án tính từ ngày các bị cáo bị bắt (ngày 09/6/2017).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VC1-HS ngày 17/01/2018, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với cả hai bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà mình và đồng bọn đã thực hiện đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt, cho bị cáo được sống để có cơ hội về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong phần tranh luận đã bổ sung kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng cụ thể: Thứ nhất, Biên bản phạm tội quả tang có sự chứng kiến của anh Nguyễn Quốc H sinh năm 1974; trú tại tổ 16 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ. Tuy nhiên, cơ quan điều tra đã không triệu tập, lấy lời khai của anh H để xác định sự thật khách quan của vụ án, vi phạm các Điều 67; 176 Bộ luật tố tụng hình sự; thứ hai, Biên bản nghị án của Hội đồng xét xử sơ thẩm đã không nghị án về mức hình phạt đối với cả hai bị cáo nhưng bản án lại tuyên phạt các bị cáo mức hình phạt tù chung thân là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo Vì Văn C, Mùa A T đều nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, thống nhất đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử có các nhận định sau đây:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vì Văn C, Mùa A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án nêu trên. Các bị cáo thừa nhận bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định, Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với các vật chứng được thu giữ và H toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Vì Văn C quen biết một người đàn ông dân tộc Thái tên là T1, nhà ở thị xã Mường Lay. C và T1 đặt vấn đề mua bán ma túy với

nhau. T1 nói cần mua mua số lượng lớn Hêrôin (giá 150.000.000 đồng/01 bánh) và hồng phiến (giá 6.000.000 đồng/01 túi hồng phiến). Vì Văn C nhận lời và hẹn khi nào có ma túy sẽ liên lạc với T1. Khoảng tháng 5/2017, Vì Văn C nói lại với Mùa A T là người cùng bản và rủ T góp tiền C nhau mua ma túy để bán cho T1 kiếm lời, tiền lãi sẽ chia đôi. Vì Văn C có 5.000.000 đồng, Mùa A T có 10.000.000 đồng. Mùa A T đã liên hệ với T3 (dân tộc Mông, quốc tịch Lào) để mua 20 túi hồng phiến (giá 4.000.000 đồng/túi), T, C trả trước 15.000.000 đồng, còn nợ T3 65.000.000 đồng, hẹn khi nào bán được sẽ trả nốt. Mùa A T tiếp tục liên hệ với Vàng A G (ở bản Pha Lay, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên) mua 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến, thỏa thuận giá Hêrôin là 135.000.000 đồng/bánh và hồng phiến giá 4.000.000 đồng/túi. G và Ch (quốc tịch Lào) điện lại cho T nói đã có 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến, nếu T mua thì Ch và G sẽ đem sang Việt Nam. T đồng ý mua và thông báo cho Vì Văn C là đã liên hệ mua chịu được 10 bánh Hêrôin và 10 túi hồng phiến của Ch và G. Vì Văn C gọi điện thoại cho T1 và hẹn T1 ngày 09/6/2017 gặp nhau tại Trung tâm xã Mường Nhà, huyện Điện Biên để trao đổi mua bán. Trong ngày 9/6/2017, C, T đã gặp G, T3, T1, các bên đã xem ma túy, tiền, thống nhất mua bán ma túy với nhau. Hồi 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2017, tại khu vực bản Pu Lau, xã Mường Nhà, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Tổ công tác Phòng PC47 của Công an tỉnh Điện Biên đã bắt quả tang Vì Văn C đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lợi dụng sơ hở, các đối tượng khác đã chạy thoát. Căn cứ lời khai của C, Tổ công tác đã tiến hành truy bắt khẩn cấp và đã bắt được Mùa A T. Tang vật thu giữ (đã được giám định) là 10 bánh Hêrôin với tổng khối lượng là 3.408,65 gam và 30 gói hồng phiến có tổng khối lượng 531,97 gam (tương đương 177,32 gam Hêrôin).

[2] Các bị cáo đã mua bán trái phép các chất ma túy với số lượng 3.408,65 gam Hêrôin và 531,97 gam Methamphetamine nên đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điều khoản này là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an tại khu dân cư nên cần phải xét xử các bị cáo mức án nghiêm khắc là H toàn cần thiết.

[3] Hồ sơ vụ án thể hiện: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL từ 01 đến 04) có sự tham gia của người chứng kiến là anh Nguyễn Quốc H sinh năm 1974; trú tại tổ 16 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Cơ quan điều tra đã không triệu tập, lấy lời khai của anh H để xác định sự thật khách quan của vụ án, cũng như hoạt động tố tụng của chính cơ quan điều tra mà anh H đã chứng kiến nên đã vi phạm các Điều 67; 176 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình xét xử sơ thẩm vụ án này, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã lập Biên bản nghị án có đầy đủ chữ ký của 5 thành viên trong Hội đồng. Tại

biên bản này, Hội đồng xét xử đã không nghị án về mức hình phạt đối với từng bị cáo nhưng bản án sơ thẩm Hội đồng xét xử lại tuyên phạt các bị cáo tù chung thân. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VC1-HS ngày 17/01/2018, Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội để tăng hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên cấp cao tại phiên tòa cũng như quan điểm của các Luật sư bào chữa cho các bị cáo là hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại trong trường hợp này là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vì Văn C có biểu hiện không nghe được các câu hỏi của Hội đồng xét xử mà phải thông qua Luật sư và bị cáo Mùa A T. Theo Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo C đang bị giảm thính lực, thị lực. Do đó cũng cần xác định rõ tình trạng sức khỏe của bị cáo Vì Văn C để đảm bảo áp dụng đúng các quy định của pháp luật khi ấn định mức hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để điều tra lại. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên để giải quyết theo thủ tục chung. Tiếp tục tạm giam các bị cáo Vì Văn C, Mùa A T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên thụ lý lại vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN		**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký		Đã ký
Đinh Ngọc Huân	**Ngô Hồng Phúc**	**Nguyễn Thị Minh Thu**

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Điện Biên;*
- *VKSND tỉnh Điện Biên;*
- *Công an tỉnh Điện Biên;*
- *Cục T.H.A DS tỉnh Điện Biên;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;*
- *Các bị cáo (qua trại);*
- *Lưu HS, PHC-TP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Minh Thu